

KẾ HOẠCH

CÁC NỘI DUNG THỰC HIỆN BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ HĐND CÁC CẤP, NHIỆM KỲ 2026 - 2031
(Luật bầu cử ĐB Quốc Hội và ĐB Hội đồng Nhân dân năm 2015 và sửa đổi, bổ sung năm 2025)

STT	Ngày chậm nhất trước ngày bầu cử	Nội dung thực hiện	Cơ quan tham mưu	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
01		Thành lập Ban Chỉ đạo công tác bầu cử	Ban xây dựng Đảng tham mưu Ban thường vụ Đảng uỷ	Ban xây dựng Đảng	Ngày 14/10/2025
02		Tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031	Văn phòng Đảng uỷ phối hợp với văn phòng HĐND, UBND	Ban chỉ đạo bầu cử xã	Ngày 15/11/2025
03	115 ngày (kể từ ngày bầu cử 15/3/2026 trở về 20/11/2025)	Ra Công văn công bố ngày bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp (ngày chủ nhật 15/3/2026)	Phòng Văn hoá, Văn phòng HĐND&UBND xã	UBND xã (Điều 5)	Trước 20/11/2025 (Dự kiến 16/11/2025)
04	105 ngày (kể từ ngày bầu cử 15/3/2026 trở về 30/11/2025)	Dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử và dự kiến nhân sự ứng cử	TT HĐND sau khi thống nhất ý kiến với MTTQ và UBND xã	TT. HĐND xã, TT. HĐND tỉnh, UBMTTQ và Ủy ban bầu cử xã (Khoản 2, khoản 3 Điều 9)	Trước 30/11/2025 (Dự kiến 20/11/2025)
		Thành lập Ủy ban bầu cử (có từ 9-17 thành viên)	UBND xã sau khi thống nhất với TT.HĐND và MTTQ xã quyết định	Ủy ban nhân dân xã: Gửi đến Ủy ban bầu cử, TT HĐND, UBND và ban TTUBMTTQ VN tỉnh (Khoản 2 Điều 22)	Trước 30/11/2025 (Dự kiến 20/11/2025)

05	95 ngày (kể từ ngày bầu cử 15/3/2026 trở về 10/12/2025)	Hiệp thương lần I (về cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử)	Thường trực UBMTTQ xã (phối hợp với TT.HĐND, Ban xây dựng Đảng)	Ban TTUBMTTQ VN xã: Biên bản hiệp thương gửi đến TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh và TT.HĐND, Ủy ban bầu cử xã (Khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 50).	Trước 10/12/2025 (Dự kiến 05/12/2025)
06	90 ngày (kể từ ngày bầu cử 15/3/2026 trở về 15/12/2025)	Căn cứ vào kết quả hiệp thương lần I, điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử	TT. HĐND Căn cứ vào kết quả hiệp thương lần I của Ban TT UBMTTQVN xã gửi đến để tham mưu	TT. HĐND xã (Khoản 2 Điều 51)	Trước 15/12/2025 (Dự kiến 10/12/2025)
07	80 ngày (kể từ ngày bầu cử 15/3/2026 trở về 25/12/2025)	Lập Đơn vị bầu cử: Danh sách đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử.	Ủy ban bầu cử ấn định theo đề nghị của UBND xã	Ủy ban bầu cử xã: Công bố đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử. Mỗi đơn vị bầu cử được bầu không quá 05 đại biểu (khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 10)	Trước 25/12/2025 (Dự kiến 16/12/2025)
08	70 ngày (kể từ ngày bầu cử 15/3/2026 trở về 05/1/2026)	Thành lập Ban bầu cử (có từ 9-15 thành viên)	UBND xã sau khi thống nhất với TT HĐND và Ban TT UBMTTQVN xã thành lập Ban bầu cử.	Ủy ban nhân dân xã: Quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử một (01) Ban bầu cử. Ban bầu cử có từ 9-15 thành viên (khoản 2, khoản 3 Điều 24)	Trước 05/01/2026 (Dự kiến 28/12/2025)
09		Báo cáo nhân sự ứng cử chức danh lãnh đạo HĐND và UBND nhiệm kỳ 2026 - 2031	Ban xây dựng Đảng phối hợp với TT HĐND, UBMTTQVN, UBND xã báo cáo Ban thường vụ Đảng ủy	Ban xây dựng Đảng	Trước ngày 14/01/2026 (Dự kiến 10/01/2026)
10	43 ngày (kể từ ngày bầu cử 15/3/2026 trở về 02/2/2026)	Thành lập Tổ bầu cử (Tổ bầu cử có từ 11-21 thành viên)	UBND xã sau khi thống nhất với TT.HĐND và Ban TTUBMTTQVN xã, thành lập tổ bầu cử	Ủy ban nhân dân xã: Quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một (01) Tổ bầu cử. Tổ bầu cử có từ 11-21 thành viên (khoản 1, khoản 2 Điều 25)	Trước 02/02/2026 (Dự kiến 25/01/2026)
11		Nộp hồ sơ ứng cử	Ủy ban bầu cử xã hướng dẫn người ứng cử viết và nộp một (01) bộ hồ sơ ứng cử cho Ủy ban bầu cử xã.	Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được thực hiện trong giờ hành chính các ngày trong tuần, bắt đầu từ ngày 15/12/2025 và kết thúc vào 17 giờ ngày	Từ ngày 15/12/2025 đến 01/02/2026

				01/02/2026 (Khoản 02, Điều 3, NQ số 40/NQ - HĐND CQG) Ủy ban bầu cử xã: Nếu thấy hồ sơ ứng cử hợp lệ thì chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và kê khai tài sản, thu nhập của người ứng cử đến Ban TTUBMTTQVN xã để đưa vào danh sách hiệp thương (Điều 35, khoản 2 khoản 3 Điều 36)	
12	40 ngày (kể từ ngày bầu cử 15/3/2026 trở về 05/2/2026)	Thẩm quyền lập danh sách cử tri. Niêm yết danh sách cử tri	UBND xã chỉ đạo Công an xã lập danh sách cử tri, tổ chức niêm yết danh sách cử tri theo quy định.	Ủy ban nhân dân xã niêm yết danh sách cử tri (Điều 31 và Điều 32)	Trước 05/02/2026 (Dự kiến 01/02/2026)
13	40 ngày (kể từ ngày bầu cử 15/3/2026 trở về 05/2/2026)	Hiệp thương lần II	UBMTTQ xã tổ chức Hội nghị hiệp thương sau khi có danh sách trích ngang lý lịch, tiểu sử tóm tắt của người ứng cử do Ủy ban bầu cử xã gửi đến	Ban TT. UBMTTQ VN xã: sau hiệp thương lập Biên bản hiệp thương gửi đến TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh và TT.HĐND, Ủy ban bầu cử xã (Điều 53)	Trước 05/02/2026 (Dự kiến 02/02/2026)
14	23 ngày (kể từ ngày bầu cử 15/3/2026 trở về 22/2/2026)	Hiệp thương lần III	Ban TT.UBMTTQ xã tổ chức hiệp thương lần 3 sau khi có ý kiến của TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh và TT.HĐND, Ủy ban bầu cử xã.	Ban TT. UBMTTQ VN xã: sau hiệp thương lập Biên bản hiệp thương gửi đến TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh và TT.HĐND, Ủy ban bầu cử xã (Điều 56)	Trước 22/02/2026 (Dự kiến 16/02/2026)
15	17 ngày (kể từ ngày bầu cử 15/3/2026 trở về 28/2/2026)	Công bố Danh sách những người ứng cử Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND xã	Ủy ban bầu cử xã công bố, sau khi UBMTTQVN xã gửi biên bản hiệp thương lần III và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử	Ủy ban bầu cử xã: Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND theo từng đơn vị bầu cử; Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho Ban bầu cử (Điều 23 và Điều 58)	Trước 28/02/2026 (Dự kiến 20/02/2026)
16	16 ngày (kể từ ngày bầu cử	Niêm yết danh sách người ứng cử cử Đại biểu Quốc	Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử Đại biểu Quốc hội,	Tổ bầu cử: phải niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội,	Trước 29/02/2026 (Dự kiến 25/02/2026)

	15/3/2026 trở về 29/2/2026)	hội, Đại biểu HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND xã	Đại biểu HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND xã	ứng cử đại biểu HĐND ở khu vực bỏ phiếu (Điều 59)	
17	13 ngày (kể từ ngày bầu cử 15/3/2026 trở về 05/3/2026)	Phân phối tài liệu, phát phiếu bầu cho các tổ bầu cử	Ủy ban bầu cử phát tài liệu, phiếu bầu cử tại ủy ban bầu cử cho Ban bầu cử nhận và triển khai thực hiện	Ban bầu cử sau khi nhận: Phát tài liệu và phiếu bầu cử cho tổ bầu cử	Trước 05/03/2026 (Dự kiến Ngày 02/3/2026)
18	3-10 ngày (kể từ ngày bầu cử 15/3/2026 trở về 12/3/2026)	Phát thẻ cử tri	Tổ bầu cử phát thẻ cử tri ở khu vực bỏ phiếu	Từ ngày 05 đến ngày 12/3/2025 Tổ bầu cử phát thẻ cử tri ở khu vực bỏ phiếu (Khoản 1 Điều 11 thông tư 21/TT- BNV)	Trước ngày 12/3/2025
19	10 ngày (kể từ ngày bầu cử 15/3/2026 trở về 05/3/2026)	Thông báo thời gian bầu cử, nơi bỏ phiếu	Các Ban bầu cử, Tổ bầu cử	Tổ bầu cử: Thông báo thường xuyên cho cử tri biết về ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu.. (Điều 70)	Trước 05/3/2026
20	Ngày bầu cử : Chủ nhật 15/3/2026	Cử tri thực hiện việc bỏ phiếu bầu tại các điểm bầu cử	Cử tri thực hiện việc bỏ phiếu bầu tại các điểm bầu cử	Việc bỏ phiếu bắt đầu từ bảy giờ sáng đến bảy giờ tối cùng ngày. Tùy tình hình địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước năm giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá chín giờ tối cùng ngày (Điều 71)	Từ 7 giờ đến trước 21 giờ, ngày 15/3/2026 Chủ nhật
21	Công bố kết quả bầu cử	Chậm nhất là 10 ngày sau ngày bầu cử. Ủy ban bầu cử Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp mình (khoản 2 Điều 86)			Trước 25/3/2026

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thường trực UBMTTQ;
- Văn phòng ĐU; VP HĐND-UBND; Phòng VH-XH.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Tiến